

KẾ HOẠCH PHÂN BỐ CÁC MÔN HỌC, MÔ-ĐUN CHO TỪNG HỌC KỲ

Trình độ đào tạo: Cao đẳng liên thông
Tên ngành: Công nghệ may

Mã ngành: 6540204

HỌC KỲ 1 (15 Tín chỉ)

Tin học
MH3201202, 1(0,1)

Giáo dục chính trị
MH3208021, 3(3,0)

Tiếng Anh
MH3207200, 2(1,1)

Tổ chức quản lý SX
MH3262400, 2(1,1)

Pháp luật
MH3208104, 1(1,0)

GD Thể chất
MH3209106, 1(0,1)

Đồ họa trang phục
(corel draw)
MD3062419, 3(1,2)

Giác sơ đồ - Nhảy size
trên máy tính
MD3262401, 2(1,1)

HỌC KỲ 2 (15 Tín chỉ)

Máy áo vest nữ
MD3262402, 4(1,3)

GDQP và AN
MH3209022, 1(0,1)

Đồ án CN may
MD3062415, 2(0,2)

Thiết kế trang phục cưới
MD3262406, 3(1,2)

Thực tập tốt nghiệp
MD3262403, 2(0,2)

Tự chọn 1 (3 TC)

Tạo mẫu trang phục
MH3262407, 3(1,2)

Thiết kế phụ kiện thời
trang
MD3062418, 3(1,2)

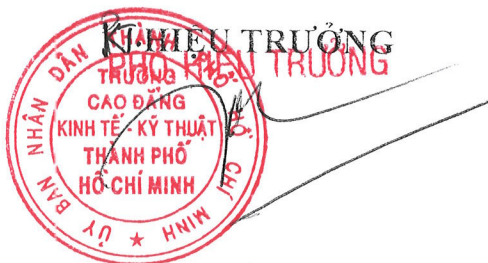
HỌC KỲ 3 (06 Tín chỉ)

Tự chọn 2 (6TC)

Khóa luận TN
MD3262404, 6TC

Thiết kế mẫu trên
mannequin
MD3062421, 3(1,2)

Công nghệ wash, in,
nhuộm SP may
MD3262405, 3(1,2)



Phạm Ngọc Diễm

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Lâm Văn Thi

P. TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Thị Tú Trinh